TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2025/DS-ST
Ngày: 25 – 8 - 2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng thẻ.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Minh Tiếp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bé Ngọc.

2. Bà Nguyễn Thị Tua.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trương Phước Lộc - là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – tham gian phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lượng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 172/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng thẻ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2025/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 64/2025/QĐST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu.

Địa chỉ: Lầu 8 Tòa nhà ACB Tower, số 444A – 446 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Nhiêu Lộc, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện tham gia tố tụng: ông Nguyễn Thanh Nh - chức vụ: Nhân viên xử lý nợ. (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

2/ Bị đơn: Ông Nguyễn Văn R, sinh năm: 1988. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 7, xã VTr, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (Nay là ấp 7, xã VTh, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP Á Châu (gọi tắt là Ngân hàng ACB) trình bày:

Ngày 25/02/2019 ông Nguyễn Văn R có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 436599******5670 ngày cấp 15/03/2019 loại thẻ Visa Platinum, hạn mức thẻ 50.000.000 đồng, hiệu lực thẻ tháng 03/2022; Lãi suất (trong hạn, quá hạn), phí: Theo bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB – là một phần không tách rời của giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông R đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với ACB. Do đó căn cứ theo thỏa thuận giữa hai bên về việc chấm dứt sử dụng thẻ, thu hồi thẻ trước hạn và chuyển nợ quá hạn, thì: Ngày 20/01/2022 Ngân hàng ACB đã chuyển khoản thẻ sang nợ quá hạn, đồng thời quyết định chấm dứt việc sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của ông Nguyễn Văn R; Ngày 21/11/2022 Ngân hàng ACB ra thông báo chuyển nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ đối với thẻ tín dụng nêu trên.

Tạm tính đến ngày xét xử 25/8/2025 ông R còn nợ thẻ tín dụng là 133.774.293 đồng (trong đó dư nợ gốc 56.514.510 đồng; lãi quá hạn là 77.259.783 đồng).

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc làm việc với ông R, nhưng ông R cố tình trốn tránh trách nhiệm thanh toán khoản nợ gốc + lãi quá hạn tại Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng tín dụng thẻ đã ký.

Do đó để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc ông R phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu với tổng số tiền nợ gốc + lãi còn lại là 133.774.293 đồng.

Ngoài ra kể từ ngày xét xử tiếp theo ông R có trách nhiệm thanh toán khoản lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 25/8/2025 đến khi thanh toán tất nợ các khoản vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Văn R vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết vụ án, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Án phí dân sự sơ thẩm được giải quyết theo quy định. Các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. *Về thủ tục tố tụng:* Các đương sự tranh chấp với nhau về việc vay tiền theo hợp đồng tín dụng thẻ. Xác định đây là quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng tín dụng thẻ". Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ theo quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ).

2. *Về nội dung vụ án:* Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy:

2.1. Vào ngày 15/3/2019 ông Nguyễn Văn Rin có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ thu nhập, điều kiện của ông R, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức là 50.000.000 đồng là sự thật.

Từ khi vay tín dụng cho đến ngày hôm nay bị đơn đã thanh toán một phần nghĩa vụ nhưng không đầy đủ theo như cam kết đối với khoản tiền nợ gốc, lãi còn lại theo quy định. Do đó đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng phát hành thẻ kèm theo bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng TMCP ACB có hiệu lực từ ngày 31/12/2018. Căn cứ vào điều khoản của giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng TMCP ACB. Mặc dù Ngân hàng đã làm việc liên hệ nhắc nợ nhiều lần nhưng bị đơn không thực hiện đúng như nghĩa vụ đã cam kết với Ngân hàng. Đã trực tiếp xâm phạm đến quyền lợi ích của nguyên đơn được pháp luật bảo vệ. Nên Ngân hàng yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ quá hạn theo hợp đồng phát hành thẻ đã ký kết là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

2.2. Đối với yêu cầu tính lãi suất, phí trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tính dụng: Căn cứ vào Điều 91 và Điều 95 của Luật tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tương ứng với các Điều 100 và Điều 103 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 và các pháp luật khác điều chỉnh có liên quan là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật. Ông R đã đồng ý ký kết hợp đồng phát hành thẻ tín dụng của Ngân hàng thì phải có nghĩa vụ trả tiền vay thông qua hình thức phát hành thẻ cho Ngân hàng theo hợp đồng đã được ký kết. Việc ông R chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng là làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng. Vì vậy Ngân hàng yêu cầu ông R trả tiền còn nợ quá hạn và lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử theo hợp đồng đã ký kết là có căn cứ để chấp nhận.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 12, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Ông Nguyễn Văn R phải chịu án phí dân sự sơ thẩm được tính như sau: Số tiền 133.774.293 đồng x 5% = 6.688.714 đồng. Nguyên đơn ngân hàng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đó.

4. Chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án này theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 233 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tương ứng với các Điều 100 và Điều 103 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB) đối với bị đơn Nguyễn Văn R. Buộc bị đơn Nguyễn Văn R có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu theo hợp đồng phát hành thẻ tín dụng thẻ với tổng số tiền còn phải tiếp tục thanh toán là 133.774.293 đồng (trong đó dư nợ gốc 56.514.510 đồng; lãi quá hạn là 77.259.783 đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 26/8/2025), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1 Buộc bị đơn Nguyễn Văn R phải nộp số tiền 6.688.714 đồng.

3.2 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 2.068.808 đồng theo biên lai thu số 0008186 ngày 18 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 25/8/2025. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận/cấp tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- Chi cục THADS khu vực 11 – Cần Thơ;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn (cũ);
- Các đương sự;
- Công bố bản án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Minh Tiếp